

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15 / 2019 /HS-ST

Ngày 18/ 4 /2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Sáu; Ông Trần Văn Ngọt

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Diệu Thúy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm sơn tham gia phiên tòa:

Ông Vũ Minh Tuệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 4 năm 2019 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17 / 2019 /TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14 / 2019 /QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo :

LÊ DUY H sinh ngày 26 tháng 7 năm 1987 tại: huyện H , tỉnh T . Nơi cư trú: Tiểu khu 6, Thị trấn H, tỉnh T ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12 dân tộc: Kinh giới tính: Nam ; tôn giáo: không ; Quốc tịch: Việt nam; Con ông : Lê Tiến H sinh năm 1950 và bà : Ngô Thị C sinh năm 1952 bản thân chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án : có 02 tiền án

Ngày 10/11/2010 Tòa án nhân dân Thành phố P tỉnh H xử phạt Lê Duy H 30 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt từ ngày 21/6/2010.

Ngày 08/12/2015 Tòa án nhân dân quận L , Tp H xử phạt 36 tháng tù về tội : “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” ngày 18/5/2018 chấp hành xong hình phạt chính.

Bị tạm giữ từ ngày 07/01/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 07/01/2019, tại khu vực đường T , thuộc khu phố X, phường B , thị xã B tổ công tác công an phường B làm nhiệm vụ phát hiện Lê

Duy H có những biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thu giữ bên trong vành mũ lưỡi trai màu xanh rêu của H đang đội 01 gói nhỏ kích thước gói khoảng (1x2) cm được gói bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng ngà, H khai đó là ma túy, mục đích để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Tại kết luận giám định số 345 /MT-PC 09 ngày 09/01/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh T kết luận: chất bột dạng cục màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,117 g (không phải, một một bảy gam) là ma túy loại hê roin . Quá trình điều tra H khai số ma túy trên là do một người không quen biết đã đưa cho H , người này còn đưa kèm theo cho H 10.000đ bảo H đi mua bơm tiêm và nước cất để cùng sử dụng chung. H cầm gói ma túy cất vào bên trong vành mũ và đi vào cửa hiệu bán thuốc tây bên đường T mua bơm tiêm và xi lanh. Sau khi mua xong, quay ra thì bị công an phát hiện bắt giữ . Do Lê Duy H khai không biết tên tuổi địa chỉ của người thanh niên đã đưa tiền và ma túy cho mình nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bim sơn không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 15 / CT-VKSBS ngày 25/ 03 /2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim sơn, tỉnh Thanh hóa đã truy tố Lê Duy H về tội: “ **Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo điểm 0 khoản 2 điều 249 BLHS và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim sơn đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo với mức án là: 5 (năm) năm đến 5 (năm) năm 6(sáu) tháng tù và đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy là tang vật của vụ án

.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra truy tố xét xử: các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của bộ luật Tố tụng Hình sự từ các hành vi đến việc ban hành các quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố. Căn cứ lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án HĐXX có đủ cơ sở kết luận : Khoảng 10 giờ

ngày 07/01/2019, tại khu vực đường T, thuộc khu phố X, phường B thị xã B bắt quả tang Lê Duy H cất 01 gói ma túy trong vành mũ lưỡi trai đang đội. Qua giám định gói ma túy cơ quan điều tra thu giữ của Lê Duy H có trọng lượng 0,117g hê rô in. Bị cáo khai nhận mua của một người không biết tên, tuổi, địa chỉ, mục đích để sử dụng, bản thân bị cáo đang có hai tiền án về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” , nên lần phạm tội này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm 0(tái phạm nguy hiểm) khoản 2 điều 249 của Bộ Luật Hình sự (theo luật sửa đổi bổ xung một số điều của BLHS năm 2015)

[3] **Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:** Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thật thà thành khẩn, nên khi lượng hình bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] **Về nhân thân:** Nhân thân bị cáo xấu. Tuy tuổi đời còn trẻ nhưng sớm lao vào con đường nghiện chất ma túy dẫn đến phạm tội. Đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử về tội : “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện bị cáo là kẻ coi thường pháp luật, nên cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định, để bị cáo tu dưỡng đạo đức, phấn đấu trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] **Về tang vật của vụ án :** căn cứ vào điểm a khoản 2 điều 106 của BLTTHS năm 2015; điểm c khoản 1 điều 47 BLHS (BLHS năm 2015 có sửa đổi bổ xung năm 2017) tịch thu tiêu hủy 0,091 gam chất bột dạng cục màu trắng ngà (mẫu vật sau giám định) đã được niêm phong trong phong bì được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đ , Lê Minh T , Nguyễn Ngọc K, Lại Thị Thanh L , Nguyễn Viết P và các hình dấu do phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh T phát hành (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/03/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự B) .

Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 bộ luật Tổ tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội buộc bị cáo Lê Duy H nộp án phí HSST là 200.000đ

Căn cứ vào những nhận định trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố:** Bị cáo Lê Duy H đã phạm tội : “ **Tàng trữ trái phép chất ma túy**”
- **áp dụng:** điểm 0 khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 , điều 38 BLHS.
- **Xử phạt:** Bị cáo Lê Duy H 5(năm) năm tù . Thời gian thụ hình tính từ ngày tạm giữ (07/01/2019).
- **Về vật chứng vụ án:** điểm c khoản 1 điều 47 BLHS năm 2015 (sửa đổi năm 2017); điểm a khoản 2 điều 106 của BLTTHS năm 2015 tịch thu tiêu hủy số ma túy tang vật của vụ án được dán kín , niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đ , Lê Minh T , Nguyễn Ngọc K , Lại Thị Thanh L , Nguyễn Viết P và các hình dấu của công an tỉnh T.
(Tang vật được Cơ quan điều tra công an thị xã Bim sơn bàn giao cho chi cục thi hành án Dân sự B theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 3 năm 2019 của chi cục thi hành án Dân sự B)
- Về án phí:** áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội buộc bị cáo Lê Duy Hùng nộp án phí HSST là 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng).
án xử công khai sơ thẩm , bị cáo Lê Duy H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18.4.2019).

Nơi nhận:

- VKS B
- NTGTT
- Thi hành án HS
- Chi cục THADân sự b
- Tòa án tỉnh T
- Lưu CQ

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Hương

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Hương

Các hội thẩm nhân dân:

Thư ký phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm sơn, tỉnh Thanh hóa tham gia phiên
tòa : Kiểm sát viên.

Trong các ngày tháng năm tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm sơn
xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: /2017/ TLST-HS
ngày tháng năm theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số /
/QĐXXST-HS ngày tháng năm đối với các bị cáo:

Sinh ngày tháng năm tại:

Dân tộc: . Giới tính Tôn giáo: Quốc tịch:

Con ông và bà: ; có vợ chồng là: và con

Tiền án: Tiền sự Nhân thân:

Bị bắt tạm giam ngày:

Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

Ông (bà) sinh năm Nơi cư trú:

Nghề nghiệp là:

Người bào chữa cho bị cáo:

Người bị hại:

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án
được tóm tắt như sau.

.....
.....
.....
.....
.....
.....

[illegible]

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[2]

QUYẾT ĐỊNH

Nơi nhận:

- VKSBỉm sơn
- CABỉm sơn
- Bị cáo, người bị hại
- THAHS Bỉm sơn
- Cơ quan THA Dân sự Bỉm sơn
- Tòa án Tỉnh Thanh hóa
- Lưu

Thay mặt Hội đồng xét xử

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hòng

